TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 24/2021/QĐST - DS	*Lâm Hà, ngày 10 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 463; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 324/2020/TLST - DS ngày 18 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung các thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Vợ chồng ông Hoàng Văn K. Sinh năm: 1978.

Bà Cấn Thị H. Sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn TH, xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Vợ chồng ông Lương Viết N. Sinh năm: 1971.

Bà Nguyễn Thị H1. Sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn LK, xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Lương Viết N, bà Nguyễn Thị H tự nguyện nhận trả cho vợ chồng ông Hoàng Văn K, bà Cấn Thị H số tiền gốc là 350.000.000đ *(Ba trăm năm mươi triệu đồng)*, tiền lãi suất là 17.750.000đ *(Mười bảy triệu bảy trăm năm mươi*

ngàn đồng). Tổng cộng là 367.750.000đ *(Ba trăm sáu mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).*

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Vợ chồng ông Lương Viết N, bà Nguyễn Thị H1 tự nguyện nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 9.194.000đ *(Chín triệu một trăm chín mươi bốn ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho vợ chồng ông Hoàng Văn K, bà Cấn Thị H số tiền 8.750.000đ *(Tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0014912 ngày 18/11/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Dũng